TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-PT
Ngày 27 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Trương Quyết Thắng.

Ông Vũ Minh Quán.

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Nhật Linh - Thư ký Tòa án nhân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 35/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo Dương Văn H, Đoàn Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 25/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Dương Văn H, sinh ngày 23/11/1976 tại huyện QH, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối 16, phường LL, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Đình A và bà Vũ Thị Y; Có vợ là Vũ Thị H5 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Đoàn Văn T, sinh ngày 19/9/1987 tại huyện VB, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn VX, xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn T7 (đã chết) và bà Trần Thị L9; Có vợ là Nguyễn Thị L8 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm

2017; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lý Thanh B2, sinh năm 1982 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Tẩn Xa T0, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Bản HT, xã HT, huyện PT, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án có nội dung như sau:

Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng HTP (*Sau đây gọi tắt là công ty HTP*) có có trụ sở tại tầng 16, tòa nhà TNR, số 54A NCT, Phường LT, Quận ĐĐ, thành phố Hà Nội. Ông Hoàng Anh Dũng là người đại diện theo pháp luật và giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty. Ngày 05/5/2017, Công ty được Sở xây dựng thành phố Hà Nội cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN 00000840 với phạm vi hoạt động xây dựng: Lĩnh vực hoạt động là Thi công/đường dây&TBA; Dân dụng; hạ tầng kỹ thuật; Giao thông/hạng II. Chứng chỉ có giá trị đến hết ngày 05/5/2022. Ngày 01/10/2020, Công ty HTP ban hành Quyết định số 10 bổ nhiệm Dương Văn H giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc. Ngày 16/12/2020, Công ty HTP và Ban quản lý dự án phát triển điện lực trực thuộc Tổng Công ty điện lực Miền Bắc ký kết hợp đồng số 336/2020/ HĐTCXD – BDAĐL – KHVT gói thầu số 5: Cung cấp vật tư và xây lắp ĐZ 110kV dự án treo dây mạch 2, đường dây 110kV từ TBA 220kV BT – 110kV VB, gọi tắt là gói thầu số 5.

Ngày 15/01/2021, Công ty HTP ban hành Quyết định số 01/2021/QĐ-HTP giao nhiệm vụ cho Dương Văn H, Phó Tổng Giám đốc Công ty phụ trách chỉ huy trực tiếp các hoạt động thi công gói thầu số 5. Sau khi được giao phụ trách, H đã đề xuất cho Đoàn Văn T tham gia thực hiện dự án với vai trò là cán bộ kỹ thuật. Sau khi tham gia dự án, T giới thiệu Nguyễn Đức Việt H1 với H để phụ trách thi công. Khoảng tháng 03/2021, H1 gặp H giới thiệu bản thân có 03 đội công nhân thường đi thi công đường điện giao động từ 30-36 người. Kiểm tra thấy công nhân do H1 quản lý tuy không được đào tạo, sát hạch, không có thẻ an toàn điện, chứng chỉ gì nhưng có kinh nghiệm thi công đường điện nên H đồng ý thuê H1 thi công gói thầu số 05. H phân công nhiệm vụ như sau: H có nhiệm vụ phụ trách, chỉ huy trực tiếp chung của cả gói thầu. T phụ trách về chuyên môn, kỹ thuật; chủ động liên hệ công việc với các đơn vị điện lực; xây dựng phương án tổ chức thi công – biện pháp an toàn; chỉ đạo và phối hợp với H1 để sắp xếp công nhân làm việc theo yêu cầu. H1 là người quản lý điều phối công nhân thi công các hạng mục theo sự quản lý, chỉ đạo kỹ thuật của Đoàn Văn T. Những nội dung nào trong khả năng giải quyết thì H1 và T tự chủ động, khi vượt quá khả năng thì phải báo cáo lại cho H để xử lý. Giá cả thi công được H1 và H thoả thuận, tổng đơn giá thi công của dự án là: 1.978.160.000 đồng.

Sau khi thống nhất thoả thuận với H về việc thi công như trên, H1 liên hệ với các đầu mối công nhân để huy động công nhân thi công. Đầu mối thứ nhất

do Nguyễn Linh T1 đứng đầu; đầu mối thứ hai do Lò Văn U và Hà Văn H2 đứng đầu; đầu mối thứ ba do Lương Văn K đứng đầu. Dương Văn H, Đoàn Văn T, Nguyễn Đức Việt H1 và các công nhân do H1 tìm về để tham gia thi công đều không được đào tạo, tập huấn, sát hạch cấp thẻ an toàn điện.

Để thực hiện dự án trên, ngày 29/3/2021, Dương Văn H và Đoàn Văn T đã xây dựng phương án tổ chức thi công - biện pháp an toàn (TCTC - BPAT) số 08/PA - HTTP: công trình treo dây mạch 2 đường dây 110kV từ TBA 220kV BT - 110kV VB đối với hạng mục: Kéo dây dẫn mạch 2, cải tạo ngọn cột, kéo dây chống sét thức 2. Ngày 14/6/2021 tiếp tục xây dựng phương án TCTC - BPAT số 09/PA - HTP công trình đường dây 110kV từ TBA 220kV BT - 110kV VB đối với hạng mục: Kéo dây dẫn mạch 2, cải tạo ngọn cột, kéo dây chống sét thức 2. Hai phương án đều đã được Đội quản lý vận hành (QLVH) lưới điện cao thế Lào Cai và Công ty Điện lực Lào Cai duyệt. Ngày 28/5/2021, bắt đầu T hành cắt điện để thi công dự án tại vị trí đường dây 110kV tại địa phận huyện BT, tỉnh Lào Cai. Tuy nhiên, do công nhân không có thẻ an toàn điện và không có tên trong phương án thi công, nên Đội QLVH lưới điện cao thế Lào Cai không cho phép vào làm việc. Sau khi nhận được thông báo của T về việc này, H chỉ đạo T yêu cầu H1 chụp ảnh các công nhân và lấy thông tin cá nhân gửi cho H để cấp thẻ an toàn điện. Sau khi nhận thông tin và ảnh của công nhân, H không tổ chức tập huấn, sát hạch theo quy định mà gửi luôn ảnh và thông tin công nhân về Công ty đề xuất Tổng Giám đốc Công ty ký cấp thẻ an toàn điện cho 26 người trái quy định của pháp luật. Cũng trong ngày 28/5/2021, Dương Văn H tham mưu cho Tổng Giám đốc ký giấy đăng ký bổ xung, thay đổi nhân lực đội công tác để phục vụ thi công đối với 26 người được cấp thẻ an toàn điện trái quy định trên.

Khi thi công dự án đến địa bàn huyện VB, do có nhiều giao chéo giữa đường dây 110Kv phía trên với đường dây 35kV, đường dây 0,4kV đang truyền tải điện phía dưới nên ngày 18/7/2021, Đoàn Văn T tham mưu cho Dương Văn H ký lịch đăng ký công tác gửi đến Điện lực VB để xin cắt điện vào các ngày 23, 24 và 30/7/2021 để phục vụ kéo cáp quang đường dây 110kV qua đường dây 35kV, 0,4kV do Điện lực VB quản lý. Trong lịch đăng ký công tác trên đã đăng ký người chỉ huy trực tiếp là Bùi Hữu Ch tuy nhiên số điện thoại liên hệ của Bùi Hữu Ch thực chất là của Đoàn Văn T. Chiều cùng ngày, Đoàn Văn T cùng Điện lực VB và Đội QLVH lưới điện cao thế Lào Cai tiến hành khảo sát và lập biên bản khảo sát hiện trường phục vụ xây dựng phương án. Ngày 19/7/2021, Điện lực VB ban hành bảng thống kê đăng ký kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện, ĐTXD số 17/ĐKĐX-ĐVB và gửi file PDF qua ứng dụng Zalo cho Đoàn Văn T. Nhận được file PDF trên, T đã chuyển tiếp file cho H1 nhưng H1 không xem vì bản thân không hiểu đường dây 35kV của huyện VB bố trí như thế nào. Cùng ngày, Đoàn Văn T xây dựng Phương án TCTC – BPAT số 11/PA – HTP công trình: "*Tách lèo, tháo hạ dây ĐDK 35kV lộ 371E20.40 và ĐZ 35kV nhánh rẽ Nhà máy giấy, nhánh rẽ TBA ST 5 thuộc lộ 371E20.40 để phục vụ cho công việc kéo thêm dây cáp quang và kéo dây 110kV mạch 2 từ KL đi TL*". Ngày 21/7/2021, phương án được lập xong, Đoàn Văn T là người ký tên trong phương

án với tư cách người đại diện của Công ty HTP, người chỉ huy trực tiếp Bùi Hữu Ch và công nhân thi công có thẻ an toàn điện trong phương án không phải là những người thi công thực tế. Sau đó, Dương Văn H lái xe chở Đoàn Văn T đến Điện lực VB để duyệt và nhận lại phương án. Sau đó, H tiếp tục chở T mang theo bản phương án gốc đến Công ty Điện lực Lào Cai để duyệt. Phương án được duyệt xong T không gửi phương án cho bất kỳ ai và cũng không T hành phổ biến phương án cho các nhân công tham gia thi công. Còn H sau khi biết phương án được duyệt cũng không xem nội dung phương án, không yêu cầu T chuyển phương án cho ai và cũng không yêu cầu T tổ chức họp phổ biến nội dung phương án đến H1 và các công nhân tham gia thi công.

Trong đó nội dung phương án thi công – biện pháp an toàn lao động số 11/PA-HTP quy định quy trình làm việc được tóm tắt như sau: Sau khi được trực vận hành giao lưới điện, người cho phép của Điện lực VB sẽ tiến hành các biện pháp an toàn như thử điện, đặt tiếp địa di động sau đó sẽ ký phiếu công tác, bàn giao phiếu cho người chỉ huy trực tiếp của đơn vị thi công. Người chỉ huy trực tiếp sẽ ký nhận phiếu công tác, sau đó sẽ cho công nhân vào làm việc tại các khu vực của lưới điện 35kV.

Danh sách nhóm công tác của Công ty HTP gồm:

+ Bùi Hữu Ch, bậc an toàn 5/5 – Người chỉ huy trực tiếp

+ Đinh Văn T2, Lương Văn C, Lò Văn B, Quàng Văn H3, Lò Văn, Bạch Cẩm C1 đều là nhân viên công tác có bậc an toàn 3/5.

Trong phương án trên, Công ty HTP cam kết thực hiện các biện pháp an toàn sau:

+ Trước khi thi công sẽ tổ chức họp phổ biến toàn bộ nội dung của phương án đến người chỉ huy trực tiếp và các cá nhân tham gia thực hiện công việc và biện pháp an toàn trước khi thực hiện công việc.

+ Tự bố trí người giám sát an toàn, đảm bảo an toàn cho người và thiết bị trước khi thi công.

+ Chỉ khi nào người cho phép của đơn vị QLVH Điện lực VB thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn như: Cắt hết điện, thử hết điện, đặt tiếp địa di động đầy đủ và chỉ rõ cho người chỉ huy trực tiếp nhóm công tác biết; ký cho phép vào phiếu công tác và bàn giao hiện trường làm việc thì người chỉ huy trực tiếp nhóm công tác mới được phép cho nhân viên của mình vào vị trí công tác và chỉ được làm việc trong phạm vi cho phép của phiếu công tác.

+ Nghiêm cấm cho nhân viên trở lại nơi làm việc làm bất cứ công việc gì khi chưa được sự đồng ý của QLVH.

* Nội dung chuẩn bị thi công công trình ngày 23, 24/7/2021 của các bên tham gia như sau:

- Đối với Điện lực VB: Ngày 19/7/2021, ban hành Bảng thống kê đăng ký kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện, ĐTXD số 17/ĐKĐX-ĐVB. Sau khi văn bản được ban hành, ông Nguyễn Xuân Ng là nhân viên Điện lực VB có gửi

một bản qua ứng dụng Zalo cho Đoàn Văn T vào chiều ngày 19/7/2021. Đoàn Văn T có xem và gửi tiếp cho Nguyễn Đức Việt H1 cũng qua ứng dụng Zalo vào chiều cùng ngày. Hồi 16 giờ 30 phút ngày 22/7/2021, Điện lực VB tổ chức họp phổ biến Phương án tổ chức thi công – biện pháp an toàn với thành phần gồm ông Đào Ngọc D – Phó giám đốc; ông Đỗ Văn T3 – cán bộ an toàn – Chuyên trách - Ghi biên bản; ông Nguyễn Xuân Ng – Tổ trưởng tổ trực vận hành; ông Hoàng Văn H1 – Tổ trưởng tổ QLVH ĐZ trung thế cùng các cá nhân tham gia công việc cho phép ngày 23, 24/7/2021. Trong đó trước khi thi công, biện pháp an toàn được đảm bảo, người cho phép của nhóm công tác điện lực VB sẽ thông báo với đơn vị thi công biết thời gian, địa điểm làm việc và thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn và nhận lưới điện với ca trực vận hành và bàn giao cụ thể nơi làm việc.

- Đối với bên thi công là công ty HTP: Dương Văn H đã giao nhiệm vụ từ khi bắt đầu dự án cho Đoàn Văn T và Nguyễn Đức Việt H1, nên công trình ngày 23, 24/7/2021 sau khi Phương án TCTC – BPAT được duyệt thì H để T và H1 chủ động phối hợp sắp xếp công việc. Ngày 19/7/2021, sau khi nhận được Bảng thống kê đăng ký kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện, ĐTXD số 17/ĐKĐX-ĐVB qua Zalo thì T chuyển tiếp cho H1 và thông báo cho H1 biết sẽ T hành cắt điện từ 05 giờ đến 17 giờ trong 02 ngày 23, 24/7/2021 để kéo cáp quang 110kV từ vị trí cột 20 về cột 36 của đường dây 110kV, trong đó có giao chéo với đường dây 35kV và đường dây 0,4kV tại huyện VB để H1 tự bố trí, sắp xếp công nhân, khi nào điện lực thông báo cắt điện thì cho công nhân vào làm việc. Chiều ngày 22/7/2021, Nguyễn Đức Việt H1 cùng Nguyễn Linh T1 và Lò Văn X đi khảo sát các điểm giao chéo trên tuyến để căn cứ vào đó bố trí công nhân thực hiện. Sau khi được Đoàn Văn T thông báo cụ thể công việc ngày 23/7/2021 làm từ cột 20 về cột 24 ĐZ 110kV, ngày 24/7/2021 làm từ cột 24 về cột 36 của ĐZ 110kV thì H1 đề xuất với T không tháo hạ các khoảng dây ĐZ 35kV và 0,4kV mà T hành dùng dây thừng vắt qua các đường dây này để kéo cáp quang ĐZ 110kV qua để tiết kiệm thời gian và chi phí thì được T đồng ý. Sau đó H1 thông báo lại cho T1 và X nội dung công việc và dặn họ chia công nhân ra các điểm giao chéo đã khảo sát từ chiều để chờ trước, khi nào có thông báo cắt điện của điện lực thì cho công nhân vào thi công.

* Diễn biến thi công ngày 24/7/2021, cụ thể như sau:

Tối ngày 23/7/2021, H1 giao cho Nguyễn Linh T1 là trưởng nhóm tổ chức công nhân thi công từ cột 24 đến cột 30 ĐZ 110kV; Lò Văn X trưởng nhóm tổ chức thi công từ cột 30 đến cột 36 ĐZ 110kV (*T1, X và các nhóm nhân công đều do H1 quản lý đều không có tên trong phương án tổ chức thi công*). T1 phân công cho Lý Thanh B2, Phàn A Đ, Lò Văn C2 và Lò Văn T4 thi công tại cột số 01 ĐZ 35kV – nhánh rẽ TBA ST 5. T1 dặn T4 đợi khi nào có thông báo cắt điện, T1 gọi thì mới vào làm. Sau đó, T1 và 02 công nhân khác do H1 thuê đi rải dây cáp mồi từ cột 23 đến cột 30 ĐZ 110kV. Nhóm do Lò Văn X là trưởng nhóm và đi kéo dây cáp quang tại điểm giao chéo giữa ĐZ 35 kV và ĐZ 110 kV tại khu vực dốc CT gần đường QL 279, thuộc địa phận xã KYT, huyện VB.

Khoảng 06 giờ, H3 và Đ1 đi đến Cột 22 Đz 35kV thì gặp anh Phí Bạch D1 và Đỗ Minh T5 là 2 cán bộ của Điện lực VB đang làm biện pháp an toàn gồm thử điện, anh D1 sau đó nhờ H3 đặt tiếp địa.

Khoảng 05 giờ 30 phút, X, L, T6 đi đến vị trí giao chéo tại khu vực dốc CT gần đường QL 279 thuộc địa phận xã KYT, huyện VB đợi ven đường. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Đức Việt H1 đi tới vị trí của X. Đến khoảng 06 giờ 30 phút, trên đường đến vị trí cột số 22 lộ 371E20.40 ĐZ 35kV thì T gặp Lò Văn X cùng một số công nhân đang ngồi chờ ở ven đường QL279, thuộc khu vực dốc CT nên đã dừng lại nói chuyện. Khi H1 và mọi người đang nói chuyện thì anh Lê Đức M đi đến và dừng lại nói chuyện với nhau. Khoảng 05 phút sau thì T di chuyển vào hướng thị trấn KY để đến vị trí tách lèo cột 22 lộ 371E20.40 rồi đi ngược ra ngoài thị trấn KY để T hành giải phóng mặt bằng. Khoảng 06 giờ 50 phút, khi Lò Văn Hùng đang thực hiện tách lèo tại cột 22 lộ 371E20.40 thì gọi điện thoại cho X nói vị trí cột 22 lộ 371E20.40 đã thử điện xong, đang đóng tiếp địa. Sau khi nghe máy, X thông báo cho H1 và mọi người biết rồi cùng các công nhân khác chuẩn bị mang đồ đạc lên vị trí cột điện cần thi công ở trên đồi. Lúc này, thấy cột 88 lộ 371E20.40 đã tách lèo từ ngày 23/7/2021, cột 22 lộ 371E20.40 đã đóng tiếp địa, đang tách lèo nên mặc dù không nắm được phương án thi công nhưng H1 nghĩ rằng khu vực làm việc ở giữa khoảng cột này *(trong đó có cột 1 nhánh rẽ TBA ST 5 lộ 371E20.40 - vị trí sau này xảy ra tai nạn)* sẽ không còn điện *(tuy nhiên theo phương án thi công thì còn phải thực hiện cắt DCL 24-3 BP và sau khi người cho phép của Điện lực VB tiến hành các biện pháp an toàn như thử điện, đặt tiếp địa di động sau đó sẽ ký phiếu công tác, bàn giao phiếu cho người chỉ huy trực tiếp của đơn vị thi công thì mới được vào thi công).* Do lượng công việc trong ngày nhiều, muốn thi công sớm để xong kịp T độ nên H1 đã gọi điện cho Nguyễn Linh T1 thông báo cho công nhân lên lưới làm việc. Sau khi nhận được điện thoại của H1, T1gọi điện cho Lù Văn T4 để thông báo cho công nhân tại vị trí cột 1 nhánh rẽ TBA ST 5 lộ 371E20.40 ĐZ 35kV vào làm việc. T4 sau khi nghe điện thoại đã thông báo với các công nhân khác "*cắt điện rồi, anh em làm thôi*". Lúc này, anh Lý Thanh B2 đeo guốc trèo, thắt dây an toàn, cầm 01 đầu dây thừng trèo lên cột 1 nhánh rẽ TBA ST 5 lộ 371E20.40 để vắt dây thừng kéo dây cáp quang đường dây 110kV qua; Thanh đi dồn dây thừng, còn Đốm và Trốn hỗ trợ. Khi anh B2 trèo lên gần đỉnh cột, gần đường dây 35kV thì đã bị điện giật. Sự việc sau đó được thông báo cho các bên liên quan, tổ chức cắt điện. Sau khi cắt được điện tại vị trí trên và đưa anh B2 xuống thì anh B2 đã tử vong.

- Tại Bản Kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 74/MBH ngày 13/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với tử thi Lý Thanh B2 kết luận: Hình ảnh mô da phù hợp với tổn thương do bỏng điện.

- Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 75/TT ngày 24/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai xác định nguyên nhân chết của tử thi Lý Thanh B2 là: Ngừng tuần hoàn, hô hấp do sốc bỏng điện.

- Cơ quan điều tra đã trưng cầu Sở công thương tỉnh Lào Cai và Bộ công thương để T hành giám định đối với Phương án tổ chức thi công - Biện pháp án toàn số 11/PA - HTP của Công ty HTP đã được Điện lực VB và Điện lực Lào Cai duyệt. Tuy nhiên các cơ quan này đều trả lời không có chức năng và không đủ điều kiện để T hành giám định theo yêu cầu của Cơ quan điều tra. Tuy nhiên, tại văn bản số 3053 ngày 28/10/2021 của Công ty Điện lực Lào Cai xác định phương án TCTC - BPAT số 11/PA - HTP được lập đúng quy trình an toàn điện; Văn bản số 1894 ngày 28/10/2021 của Sở Công thương tỉnh Lào Cai xác định: Phương án TCTC - BPAT của công trình đã được thỏa thuận giữa Công ty HTP và Công ty Điện lực Lào Cai, Điện lực VB là phù hợp với quy định của Luật Điện lực ngày 03/12/2004. Căn cứ nội dung các văn bản trên có đủ căn cứ xác định: Nguyên nhân dẫn đến việc tại cột 1 nhánh rẽ TBA ST 5 lộ 371E20.40 còn điện là do chưa thực hiện việc cắt DCL 24-3 BP, do đó điện sẽ được cấp đến vị trí cột 1 nhánh rẽ TBA ST 5 lộ 371E20.40 từ ĐZ 35kV lộ 373E20.40 và ĐZ 35kV lộ 371E20.40 (*mạch vòng VB - Bảo Yên*). Nội dung trả lời nêu trên phù hợp với nội dung của Phương án TCTC-BPAT số 11/ PA-HTP do công ty HTP xây dựng được phê duyệt và nội dung biên bản họp phổ biến phương án TCTC - BPAT ngày 22/7/2021 của Điện lực VB.

Tại Văn bản số 57 ngày 03/11/2021 của Thanh tra Sở Lao động - Thương binh xã hội tỉnh Lào Cai xác định vụ tai nạn làm anh Lý Thanh B2 tử vong nêu trên là tai nạn lao động được quy định tại khoản 8, Điều 3 Luật an toàn, vệ sinh lao động. Do đó, người sử dụng lao động là Công ty HTP có trách nhiệm thực hiện chế độ tai nạn lao động đối với thân nhân anh Lý Thanh B2 theo quy định tại Điều 38 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 25/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai đã xét xử như sau:

Tuyên bố các bị cáo Dương Văn H, Đoàn Văn T phạm tội: "*Vi phạm quy định về an toàn lao động"*;

- Căn cứ vào Điểm d khoản 2 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 295; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt Nguyễn Đức Việt H1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Vô ý làm chết người"*, tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/7/2024, bị cáo Đoàn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo. Ngày 01/8/2024, bị cáo Dương Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Dương Văn H rút một phần kháng cáo xin được hưởng án treo, giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù. Bị cáo Đoàn Văn T rút một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù, giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo. Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Văn H, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 25/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai theo hướng: Giữ nguyên hình phạt tù và cho hưởng án treo đối với bị cáo Đoàn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người T hành tố tụng, cơ quan T hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 16/12/2020, Công ty HTP và Ban quản lý dự án phát triển điện lực trực thuộc Tổng Công ty điện lực Miền Bắc ký kết Hợp đồng số 336/2020/HĐTCXD – BDAĐL – KHVT gói thầu số 5: Cung cấp vật tư và xây lắp ĐZ 110kV dự án treo dây mạch 2 đường dây 110kV từ TBA BT – 110kV VB. Sau khi ký hợp đồng, ngày 15/01/2021, Công ty HTP ban hành Quyết định số 01/2021/QĐ-HTP giao nhiệm vụ cho Dương Văn H, Phó Tổng Giám đốc Công ty phụ trách chỉ huy trực tiếp các hoạt động thi công gói thầu số 5. Sau khi được giao phụ trách, H đã đề xuất cho Đoàn Văn T tham gia thực hiện dự án với vai trò là cán bộ kỹ thuật. Sau khi tham gia dự án, T giới thiệu Nguyễn Đức Việt H1 với H để phụ trách thi công. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thi công gói thầu số 5 nêu trên, các bị cáo đã vi phạm các quy định về an toàn lao động dẫn đến việc khi thi công làm anh Lý Thanh B2 bị điện giật và tử vong. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Dương Văn H, Đoàn Văn T về tội *"Vi phạm quy định về an toàn lao động"*, bị cáo Nguyễn Đức Việt H1 về tội *"Vô ý làm chết người"*, theo quy định tại các Điều 128; Điều 295 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trước khi phạm tội, các bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Văn H; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đoàn Văn T là có căn cứ pháp luật. Quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Dương Văn H cung cấp thêm được tài liệu là xác nhận của Ủy ban mặt trận tổ quốc phường LL, thành phố V, tỉnh Nghệ An về việc gia đình bị cáo có đóng góp ủng hộ đồng bào các tỉnh phía Bắc số tiền 4.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cơn bão số 3 năm 2024. Vì vậy, cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo. Bị cáo Đoàn Văn T cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ là đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 80.000.000 đồng, ủng hộ số tiền 2.000.000 đồng cho quỹ xóa nhà tạm của xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Vì vậy cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo. Do có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Dương Văn H, kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đoàn Văn T là có căn cứ được chấp nhận.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Văn H, Đoàn Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 25/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai như sau:

Tuyên bố các bị cáo Dương Văn H, Đoàn Văn T phạm tội *"Vi phạm quy định về an toàn lao động"*.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Đoàn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Các vị cáo Dương Văn H, Đoàn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Lào Cai;*
- *Sở Tư pháp;*
- *Phòng Hồ sơ CA tỉnh;*
- *CQTHAHS CA huyện VB;*
- *CQĐT CA huyện VB ;*
- *TAND huyện VB ;*
- *VKSND huyện VB;*
- *Chi cục THADS huyện VB;*
- *Bị cáo;*
- *Đại diện bị hại;*
- *UBND xã VL;*
- *Lưu hồ sơ - AV.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Toàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC THẨM PHÁN

Trương Quyết Thắng **Vũ Minh Quán**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Toàn